

Bản án số: 70/2021/HS-ST
Ngày 09 – 3 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thanh Ngọc.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Sự và ông Đỗ Như Vũ.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Vũ Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 09/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2021/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H, sinh năm 1993.

HKTT: Thôn Thành Dền, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Minh H (đã chết) và bà Đặng Thị X, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 15/9/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ công an thành phố B, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987; HKTT: Thôn Đồng Ích, xã Hương M, huyện V, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1995; HKTT: Khu Đa Cầu, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 8/2016 anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; HKTT: Khu Xuân Ổ A, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh điện thoại cho Đàm Văn Đ, sinh năm 1989; HKTT: Thôn Đa Cầu, xã N (nay là khu Đa Cầu, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh) mục đích nhờ Đ đánh dần mặt anh Nguyễn Văn Q,

sinh năm 1987; HKTT: Thôn Đồng Ích, xã Hương M, huyện V, tỉnh Bắc Giang do anh Q có hành vi lấy công nhân do Tg môi giới vào công ty khác. T và Đ thỏa thuận với nhau nếu đánh dần mặt Q xong T sẽ cho nhóm của Đ tiền uống nước, Đ đồng ý. Sau đó, Đ hẹn gặp Nguyễn Minh H, sinh năm 1993; HKTT: Thôn Thành Dền, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; Bùi Văn M, sinh năm 1989; HKTT: Thôn Đoàn Kết, xã P, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1994; HKTT: thôn Đông Dương, xã N (nay là khu Đông Dương, phường N), thành phố B, tỉnh Bắc Ninh và Nguyễn Thế Đă, sinh năm 1988; HKTT: thôn An Động, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh tại quán nước tại khu Lãm Làng, phường V. Tại quán nước, Đại nói với Hùng, Mạnh, Trọng, Đắc về việc Trường nhờ đánh dần mặt anh Quý, nếu đánh xong thì Trường sẽ gửi tiền thuốc, nước nên cả nhóm đồng ý. Đến trưa ngày 10/8/2016, Trọng liên hệ với anh Quý giả vờ là người xin việc vào làm công nhân tại khu công nghiệp Quế Võ, anh Quý đồng ý và hẹn gặp Trọng tại trước cửa quán chim trời ở khu Lãm Làng, phường Vân Dương, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, anh Quý đi chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đỏ đen, BKS 98K7-4711 đến gặp Trọng như đã hẹn thì gặp Mạnh và Đắc ở đó. Khi gặp anh Quý, Mạnh hỏi anh Quý có biết Trường không thì anh Quý nói có nên Mạnh yêu cầu anh Quý vào quán nước để nói chuyện nhưng anh Quý không đồng ý. Mạnh yêu cầu anh Quý ngồi lên xe mô tô đi theo Mạnh để nói chuyện, anh Quý không nghe thì bị Mạnh dùng chân, tay đánh vào đầu, vào người làm anh Quý chảy máu vùng trán (trong lúc đánh anh Quý thì Mạnh có cầm chiếc điện thoại của Mạnh ở tay làm điện thoại bị rơi vỡ). Sau đó, Mạnh yêu cầu anh Quý ngồi lên xe của anh Quý để Mạnh điều khiển chở anh Quý ngồi giữa, Đắc ngồi sau. Lúc này, Trọng đi xe mô tô đến, Mạnh bảo Trọng đi cùng.

Khi Mạnh chở anh Quý đi đến phía sau khu kí túc xá của Công ty Cannon thì gặp Đại và Hùng đi xe mô tô đến. Đại bảo cả nhóm đưa anh Quý vào quán nước tại thôn Thái Bảo, xã Nam Sơn (nay là khu Thái Bảo, phường Nam Sơn) thành phố B. Tại quán nước, Đại hỏi anh Quý lý do lấy công nhân của Trường, anh Quý không nhận nên Đại dùng 01 đoạn gậy sắt (lấy ở góc cây sấu tại quán nước) vụt vào đầu, lưng, chân của anh Quý. Mạnh dùng dao cạo mía đánh vào chân anh Quý, Trọng dùng chân đạp vào người anh Quý. Sau đó, Đại bảo cả nhóm đưa anh Quý về nhà Nguyễn Văn Lợi, sinh năm 1993 ở thôn Phương Lưu, xã Yên Giả, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh. Khi bắt đầu đi, do anh Quý có nhiều cuộc điện thoại gọi đến nên Mạnh yêu cầu anh Quý đưa điện thoại cho Mạnh. Anh Quý xin thì Mạnh bảo “Mày cầm cũng như tao cầm” nên anh Quý đưa chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A5 của anh Quý cho Mạnh (chiếc điện thoại này trong thời gian bỏ trốn Mạnh đã cầm lấy tiền ăn tiêu). Sau đó, Đại điều khiển xe

mô tô của anh Quý chở anh Quý ngồi giữa và Mạnh đến nhà Lợi. Hùng đi xe mô tô theo sau.

Khi đến nhà Lợi, lúc này có Đại, Mạnh, Hùng, Lợi và anh Quý. Đại bắt anh Quý ngồi ở góc nhà sát tủ lạnh rồi tiếp tục hỏi anh Quý về việc lấy công nhân của Trường, lấy bao nhiêu công nhân, lấy mấy lần thì anh Quý lúc nhận lấy 02 công nhân, lúc nhận lấy 03 công nhân. Thấy vậy, Đại dùng 01 đoạn gậy sắt dài khoảng 30cm, đường kính 02 cm đánh vào chân anh Quý, anh Quý sợ không dám phản ứng gì. Lúc này, Trọng và Đắc cũng đến nhà Lợi chơi.

Sau khi đánh anh Quý xong, Đại hỏi anh Quý “mày lấy công nhân của chú Trường mấy lần”, anh Quý sợ nên bảo “Các anh bảo em lấy mấy lần thì em cũng nhận” và anh Quý phải thừa nhận lấy 06 công nhân. Đại hỏi anh Quý “mỗi công nhân 1 tháng làm được bao nhiêu tiền”, anh Quý bảo 6.000.000 đồng. Đại quát và bảo anh Quý “Thế mỗi công nhân tao phạt mày 1.000.000 đồng, 06 công nhân tao phạt mày 6.000.000 đồng” thì anh Quý bảo không mang theo tiền, trong ví chỉ có 1.000.000 đồng nên anh Quý xin điện thoại về nhà để người nhà chuẩn bị. Mạnh yêu cầu anh Quý đọc mật khẩu để mở điện thoại nhưng anh Quý muốn tự gọi, Mạnh không đồng ý. Lúc này, Lợi đứng gần tủ lạnh dùng khay đá bằng nhựa bên trong có đá đập vào đầu anh Quý. Đại bảo anh Quý “Thế mày đi cái gì, xe máy của mày không phải là tiền à” nên Đại bắt anh Quý đi cầm cổ xe để đưa tiền cho Đại. Anh Quý không đồng ý cầm cổ xe thì Mạnh bảo Lợi “con dao hôm trước để đâu để anh xin thằng này cái chân”, Lợi bảo “em để gầm giường”, Mạnh đi vào gầm giường lấy một thanh dao dài 85 cm, lưỡi dao dài khoảng hơn 55 cm một cạnh sắc, đầu lưỡi dao nhọn, chuôi dao bằng sắt dài 30 cm, màu đen rồi tháo lưỡi dao đưa cho Lợi, Lợi cầm lưỡi dao đặt trên bàn uống nước. Đại liền lấy lưỡi dao kề vào chân phải của anh Quý bảo “một là mày cầm xe đưa tiền cho tao, hai là tao xin mày cái chân”. Anh Quý sợ nên đồng ý mang xe mô tô đi cầm cổ. Đại hỏi anh Quý xe của anh Quý cầm được bao nhiêu thì anh Quý bảo anh Quý không mang giấy tờ xe, cầm được khoảng 2-3 triệu. Đại bảo tiếp “thế thì không đủ tiền trả tao, để tao bảo thằng em nó cầm cho”. Lúc này, Hùng bảo anh Quý “bây giờ mày làm hỏng điện thoại của anh tao mày phải đền tiền”, Đại bảo bắt đền 500.000 đồng, anh Quý buộc phải đưa cho Đại 500.000 đồng. Đại cầm đưa cho Lợi, sau Lợi đưa cho Mạnh. Do trán anh Quý chảy máu nên Đại bảo Lợi đưa anh Quý ra giếng rửa mặt, thay quần áo để đi cầm cổ xe. Đại bảo Hùng “mày đi cùng anh đưa nó đi cầm xe”. Toàn bộ quá trình Đại, Lợi, Mạnh đánh, đe dọa anh Quý phải cầm cổ xe để đưa tiền cho Đại tại nhà Lợi thì Trọng và Đắc ngồi trên bàn uống nước và chứng kiến. Sau đó, Đại và Hùng đưa anh Quý đến quán bán cá ở khu Đa Cầu, phường Nam Sơn, thành phố B để gặp Nguyễn Văn S, sinh năm 1995. Tại đây, Sơn hỏi có ai là người muốn để lại xe để làm tin vay tiền thì anh Quý nói “em”. Sau đó,

Sơn đã yêu cầu anh Quý viết giấy vay nợ số tiền là 5.000.000 đồng và để lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ đen, BKS 98K7-4711 làm tin. Sau khi anh Quý viết giấy vay, Sơn đưa cho anh Quý số tiền 4.600.000 đồng (cắt lại số tiền 400.000 đồng tiền lãi), anh Quý đưa lại cho Đại. Đại yêu cầu anh Quý khi nào xuống lấy xe mô tô thì đưa số tiền 1.400.000 đồng còn lại cho Đại rồi cho anh Quý về. Cùng ngày, anh Quý đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B trình báo.

Sau khi nhận tiền, Đại giữ lại 600.000 đồng, đưa cho Hùng số tiền 4.000.000 đồng để Hùng mang về đưa cho Đắc do trước đó Đại đã cấm xe mô tô của Đắc nên Đại gửi trả Đắc để Đắc chuộc xe mô tô nhưng khi về phòng trọ của Mạnh, Đại lấy lại tiền và đưa cho Hùng, Lợi mỗi người 200.000 đồng, đưa cho Trọng 200.000 đồng nhờ Trọng đi mua thẻ điện thoại cho người yêu của Mạnh và đưa cho Đắc số tiền 3.400.000 đồng. Đại không nói và Đắc cũng không biết tiền này do cấm xe của anh Quý mà có. Sau đó, khi đi chơi ở khu Lãm Làng, phường Vân Dương, thành phố B, Đại bảo Đắc đưa cho Đại số tiền 600.000 đồng để Đại chi tiêu cá nhân.

Tại bản kết luận định giá số 417/KL - ĐG ngày 30/11/2016 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A5 đã qua sử dụng có giá trị là 6.000.000 đồng.

Ngày 10/8/2016 bà Nguyễn Thị Đạo, sinh năm 1971, HKTT: Thôn Phương Lưu, xã Yên Giả, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh là mẹ đẻ của Lợi đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B: 01 thanh đao dài 85cm, lưỡi đao dài 55cm có một cạnh sắc, đầu lưỡi dao nhọn, chuôi đao bằng sắt dài 30cm, màu đen và 01 chiếc quần bò màu xanh đen của anh Quý.

Cùng ngày, cháu Nguyễn Văn Hoàng, sinh năm 2001, HKTT: Khu Thái Bảo, phường Nam Sơn, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh là chủ quán nước đã giao nộp 01 đoạn gậy sắt hình tròn, dài 40cm, đường kính 02 cm, một đầu bọc nhựa màu đen, một đầu có dấu vết gãy, còn 01 con dao cạo vỏ mía cháu Hoàng không nhớ đã để đâu.

Đối với đoạn gậy sắt dài 30cm, đường kính 02 cm mà Đại đánh anh Quý tại nhà Lợi và khay đá bằng nhựa mà Lợi sử dụng để đánh anh Quý, sau khi đánh anh Quý, Đại và Lợi đã vứt tại nhà Lợi nhưng Cơ quan điều tra chưa thu hồi được.

Sau khi anh Quý trình báo, biết Đại bị bắt, Hùng lo sợ nên đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 05/01/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra Quyết định truy nã số 02 đối với Hùng.

Ngày 15/9/2020 Hùng đã đến Công an tỉnh Bắc Ninh đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập được.

Vật chứng vụ án: đã được nhận định, tuyên và xử lý tại Bản án số 257/2017/HSST ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 16/CT-VKSNDTPBN ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố Nguyễn Minh H về tội “Cướp tài sản” theo khoản 2, Điều 168 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh H khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo về tội “Cướp tài sản” là đúng.

Bị hại anh Nguyễn Văn Q vắng mặt tại phiên tòa. Tại các lời khai anh Quý xác nhận đã được bồi thường giá trị chiếc điện thoại và chiếc xe mô tô nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn S vắng mặt. Tại các lời khai anh Sơn xác nhận không biết việc xe do Đại bắt anh Quý cầm, anh đã tự nguyện nộp lại xe và nhận lại số tiền 2.800.000 đồng. Số tiền còn lại anh không yêu cầu bị cáo phải trả lại nên không xem xét.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố Nguyễn Minh H về tội “Cướp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

- Ý kiến bị cáo: Bị cáo nhất trí với phần luận tội về tội danh và hình phạt.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với không gian, phù hợp với thời gian, địa điểm, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 10/8/2016 tại nhà Nguyễn Văn L, sinh năm 1993 ở thôn Phương Lưu, xã Y, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Minh H cùng Đàm Văn Đ, Bùi Văn M và Nguyễn Văn L đã có hành vi dùng 01 đoạn gậy sắt dài 30cm, đường kính 02cm, 01 thanh đao dài 85cm, sắc nhọn và 01 khay đá bằng nhựa trong có đá để đánh, đe dọa buộc anh Nguyễn Văn Q phải đưa số tiền 6.000.000 đồng. Khi anh Q không mang theo tiền thì Đ, M, L dùng vũ lực, đe dọa làm cho anh Q không thể chống cự được buộc phải đồng ý đặt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS 98K7-4711 của anh Q để vay số tiền 5.000.000 đồng. Đồng thời, M, Đ, L, H còn yêu cầu anh Q đưa số tiền 500.000 đồng để đền chiếc điện thoại bị hỏng cho M. Tổng giá trị tài sản H và đồng phạm chiếm đoạt là 5.500.000 đồng.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Trong vụ án này bị cáo không phải là người khởi xướng hay có vai trò cao nhất. Bị cáo không phải là người trực tiếp dùng thanh đao đe dọa chặt chân anh Q hay có những hành vi đánh đập anh Q nhằm buộc anh Q phải đi cầm xe để các bị cáo chiếm đoạt tiền. Bị cáo chỉ đồng tình, thống nhất đe dọa và chỉ là người đưa Đ, anh Q đi cầm xe theo chỉ đạo của Đ. Vì vậy, bị cáo chỉ có vai trò thứ yếu. Tuy nhiên, do bị cáo đồng tình việc đồng bọn dùng hung khí nguy hiểm là thanh đao bằng kim loại đe dọa bị hại. Do đó, có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Minh H phạm tội “Cướp tài sản” theo Điều 133 Bộ luật hình sự 1999. Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra năm 2016, trước ngày bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành nên áp dụng Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14, Bộ luật hình sự được áp dụng là Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009. Điều luật áp dụng là điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự 1999 nhưng để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên áp dụng điểm d khoản 2 điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt.

Vậy, cáo trạng truy tố số 16/CT-VKSTPBN ngày 08/2/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo về tội cướp tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, nhân thân của bị cáo:
Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 15/9/2020 bị cáo đã đến Công an tỉnh Bắc Ninh đầu thú. Bà bị cáo là người có công với cách mạng được

tặng thưởng huy chương kháng chiến. Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình nhằm thực hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: đã được nhận định, tuyên và xử lý tại Bản án số 257/2017/HSST ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh nên không xem xét.

[7] Về vật chứng: đã được nhận định, tuyên và xử lý tại Bản án số 257/2017/HSST ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh nên không xem xét.

[8] Đối với các đối tượng Đ, M, L, Đấ, Tr đã bị xử lý theo Bản án số 257/2017/HSST ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Đối với hành vi gây thương tích cho anh Q, anh Q đã có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý, không đề nghị bồi thường gì thêm.

Đối với số tiền 200.000 đồng tại bản án số 257/2017/HSST ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh Đ khai chia lợi nhuận từ số tiền Đ cùng đồng bọn chiếm đoạt được của anh Q cho bị cáo H nhưng bị cáo H không thừa nhận là đã nhận 200.000 đồng này của Đ. Xét thấy, phía anh Q đã nhận lại tài sản và anh S đã nhận lại số tiền 2.800.000 đồng, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Vì vậy, đối với số tiền 200.000 đồng HĐXX không đặt ra xem xét. Nếu có tranh chấp sau này sẽ khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 329; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam 15/9/2020. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- TAND tỉnh BN;
- THA dân sự TP Bắc Ninh;
- Cơ quan điều tra CA Tp. Bắc Ninh ;
- Nhà tạm giữ Công an Tp Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thanh Ngọc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Như Vũ

Nguyễn Sự

Đỗ Thanh Ngọc